



Giải pháp chuyên nghiệp chống cấu cặn,
ăn mòn lò hơi và hệ thống lạnh

THÔNG TIN AN TOÀN HOÁ CHẤT

1. **Nhận dạng**

Tên sản phẩm: **LTV C44**

Nhà cung cấp: Công ty TNHH KT-CN-MT Long Trường Vũ.

72 Phú Thọ, Phường 2, Quận 11, Tp. HCM.

Điện thoại/Fax 08-39606325/ 39607256

2. **Thông tin thành phần**

<u>Thành phần</u>	<u>Số Cas</u>	<u>Phần trăm</u>
Sodium Hydroxide	1310-73-2	< 10%
Sodium polyacrylate	9003-04-7	5 to 10%
Aminotris(methylenephosphonic acid)	6419-19-8	1 to 2%
Tolyltriazole	29385-43-1	1 to 2%
1-hydroxy ethylene-1,1-di phosphonic acid	2809-21-4	1 to 2 %
Các thành phần không có hại khác		Vừa đủ 100%

3. **Nhận dạng nguy cơ**

Sức khỏe con người: Kích ứng đến mắt và da

Môi trường: không có tác dụng phụ đáng kể nào đến môi trường khi sử dụng theo hướng dẫn dưới đây.

4. **Biện pháp phòng ngừa**

Hít phải khí: di chuyển người bị phơi nhiễm đến nơi thoát mát. Chuyển đến trung tâm y tế để kiểm tra trong trường hợp cảm giác khó chịu vẫn tiếp diễn.

Nuốt phải: Cho uống nhiều nước, sau đó đến cơ quan y tế gần nhất để kiểm tra.

Da: Cần rửa ngay với thật nhiều nước, liên tục trong 15 phút. Được tư vấn y tế nếu tình trạng dai dẳng. Cởi bỏ quần áo bị ô nhiễm.

Mắt: Kịp thời rửa mắt với nhiều nước trong khi nâng mí mắt. Tiếp tục rửa ít nhất 10 phút. Chăm sóc y tế nếu tình trạng vẫn tiếp diễn.

5. **Biện pháp chữa cháy**

Phương tiện chữa cháy:

Sản phẩm không bắt lửa. Sử dụng phương tiện dập tắt thích hợp để chữa lửa xung quanh.



*Giải pháp chuyên nghiệp chống cấu cặn,
ăn mòn lò hơi và hệ thống lạnh*

Thủ tục chữa cháy đặc biệt: sử dụng nước để giữ lửa được tránh xa bồn làm mát và hơi phân tán.

6. Phòng ngừa tai nạn

Phương pháp rửa tràn

Bịt chỗ rò rỉ nếu không rủi ro. Hấp thụ trong đất, cát khô và đặt vào thùng chứa. Rửa nhiều nước để làm sạch vùng bị tràn. Không nên đổ nước rửa ra kênh rạch làm ô nhiễm, Nên xử lý ô nhiễm phù hợp với điều kiện từng khu vực.

7. Vận hành và bảo quản

Sử dụng: Tránh đổ hóa chất lên lên da và tiếp xúc với mắt

Lưu trữ: Để trong mát, khô ráo, thoáng khí và trong thùng kín. Tránh nhiệt độ quá cao.

8. Kiểm soát tiếp xúc/Bảo hộ cá nhân

Biện pháp kỹ thuật: Không yêu cầu đặc biệt

Bảo vệ đường hô hấp: Trong trường hợp không thông thoáng nên đeo thiết bị hỗ trợ thở.

Bảo vệ tay: Đeo găng tay thích hợp

Bảo vệ mắt: Tránh tiếp xúc với mắt

Bảo vệ da: Mặc đồ bảo hộ thích hợp, tránh tiếp xúc lâu dài và sử dụng nhiều lần.

9. Đặc tính hoá lý

Cảm quan : Không màu đến vàng nhạt

Khả năng tan : tan trong nước

Tỷ trọng : 1.05 – 1.12

pH : 10.0 to 13.0

10. Ổn định và phản ứng

Độ ổn định : ổn định bình thường

Tránh : Tránh quá nhiệt trong thời gian dài.

11. Thông tin độc tính

Cảnh báo sức khỏe:

Tiếp xúc mắt: có thể gây kích ứng mắt

Tiếp xúc da: kích ứng nhẹ.

12. Thông tin sinh thái

Nguy cơ môi trường: Không thải ra nước mặt.

13. Xem xét xử lý



*Giải pháp chuyên nghiệp chống cấu cặn,
ăn mòn lò hơi và hệ thống lạnh*

Phương pháp xử lý: xử lý phù hợp theo yêu cầu từng khu vực

14. Thông tin vận chuyển

Không quy định

15. Thông tin quy định

Cụm từ nguy hiểm: R36/38

Cụm từ an toàn: S-24/25/26

Nhãn Kích ứng

16. Thông tin khác

Vui lòng liên hệ Công ty TNHH KT-CN-MT Long Trường Vũ nếu cần.